

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18/3/2020

V/v: Tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Biện

Bà Nông Thị Giới

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2019/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019, về việc: ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXX-ST ngày 20 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trương Công T, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn SP, xã PS, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 2, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: anh Trương Công T kết hôn với chị Hoàng Thị H vào năm 2017, hôn nhân tự nguyện, kết hôn lần đầu, đăng ký kết hôn ngày 18/12/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống với nhau được khoảng một tháng. Đầu năm 2018 anh T bị tai nạn giao thông phải đi bệnh viện điều trị thì chị H bỏ nhà đi, từ đó tới nay hai bên không còn quan hệ gì với nhau nữa. Anh T xét mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân trên thực tế là không còn nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: anh T trình bày, giữa anh T và chị H không có con chung.

Về tài sản chung: anh T không yêu cầu tòa án giải quyết việc chia tài sản chung.

Tại phiên tòa chị Hoàng Thị H vắng mặt, chị H cũng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng từ khi tòa án thụ lý vụ án cho đến nay nên không có ý kiến.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: tòa án nhân dân thị xã Bình Long thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký tòa án và Hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, xác minh thu thập chứng cứ đầy đủ. Chị Hoàng Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nên tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H là phù hợp.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự giao nộp, tài liệu, chứng cứ do tòa án thu thập cùng với lời trình bày của đương sự ở tòa án thì yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Trương Công T được ly hôn với chị Hoàng Thị H, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về áp dụng luật tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa bị đơn là chị Hoàng Thị H vắng mặt nhưng chị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị Hoàng Thị H.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung: anh Trương Công T yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn với chị Hoàng Thị H, tòa án áp dụng các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết.

[3] Về quan hệ hôn nhân: anh Trương Công T và chị Hoàng Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân của họ hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ sống chung với nhau một thời gian ngắn (khoảng một tháng), đến đầu năm 2018 chị H đã bỏ về nhà cha mẹ và sống ly thân với anh T cho đến nay. Hiện nay hai bên không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế nên mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân trên thực tế là không còn nên chấp nhận cho anh T được ly hôn với chị Hoàng Thị H là phù hợp.

[4] Về con chung: anh Trương Công T trình bày là giữa anh T với chị H không có con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết về con chung. Do không có ai yêu cầu nên tòa án cũng không tiến hành điều tra xác minh về vấn đề con chung của hai đương sự. Khi nào có yêu cầu thì tòa án sẽ xem xét giải quyết sau.

[5] về tài sản chung: anh Trương Công T không yêu cầu tòa án giải quyết việc chia tài sản chung nên không xem xét.

[6] Về án phí: anh Trương Công T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: áp dụng các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Trương Công T. Anh T được ly hôn với chị Hoàng Thị H.

2. Về quan hệ con chung: không giải quyết về quan hệ con chung do hai đương sự không có ai yêu cầu.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết việc chia tài sản chung do hai đương sự không có ai yêu cầu.

3. Về án phí: áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: anh Trương Công T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0004716, quyển số 000095 ngày 11/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- THADS thị xã Bình Long;
- UBND xã Phú Sơn, Bù Đăng, Bình Phước;
- các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phạm Bình